

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BA VÌ  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 31/3/2021

V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Trọng Đức

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn Văn Trình

2/ Ông Nguyễn Xuân Thuật

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh Hải - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thái Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 12/3/2021, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 547/2020/TLST-HNGĐ ngày 14/12/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXX-ST ngày 23/02/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H1, sinh năm 1984

Bị đơn: Anh Lê Xuân H2, sinh năm 1981

Cùng HKTT: Thôn N, xã VH, huyện BV, thành phố Hà Nội

Có mặt chị H1, anh H2

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Đinh Thị H1 trình bày: Chị kết hôn với anh Lê Xuân H2, đăng ký tại UBND xã Vân Hòa, huyện Ba Vì ngày 03/10/2003. Sau kết hôn anh chị chung sống tại nhà bố mẹ anh H2 ở thôn N, xã VH, huyện Ba Vì, Hà Nội. Cuộc sống chung hạnh phúc khoảng 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H2 thường uống rượu say xỉn về nhà đánh đập vợ con. Do cuộc sống khó khăn, tháng 5/2016, chị đi xuất khẩu lao động hai năm. Tháng 6/2018, chị về nước, vợ chồng tiếp tục chung sống cùng nhau nhưng mâu thuẫn vẫn tồn tại không khắc phục được, anh chị đã sống ly thân mỗi người một nơi từ ngày 14/02/2019 đến nay. Nay tình cảm không còn, chị xin được ly hôn anh H2.

Về con chung: Chị và anh H2 có hai con chung là Lê Xuân Tr, sinh ngày 18/5/2004 và Lê Thị Thuy Tr, sinh ngày 12/3/2006. Khi ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết người trực tiếp nuôi con theo nguyện vọng hai con, nếu hai con ở cùng chị thì chị nhận trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng hai con đến khi đủ 18 tuổi. Không yêu cầu anh H2 cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay chị buôn bán tự do, thu nhập trung bình 10.000.000đ/tháng, đủ điều kiện nuôi dưỡng cả hai con.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 01/02/2021, bị đơn anh Lê Xuân H2 trình bày: Anh và chị H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Vân Hòa, huyện Ba Vì ngày 03/10/2003. Vợ chồng chung sống hạnh phúc 10 năm thì mâu thuẫn, nguyên nhân do năm 2014 vợ chồng xây dựng chuồng trại chăn nuôi nơ nần. Chị H1 tự ý bỏ đi xuất khẩu lao động nước ngoài hai năm. Khi chị H1 về nước, vợ chung sống cùng nhau, thuê nhà buôn bán ở xã Tân Lĩnh, huyện Ba Vì được 6 tháng. Do làm ăn khó khăn, giữa vợ chồng tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, anh bỏ về nhà ở xã Vân Hòa sinh sống, vợ chồng ly thân mỗi người một nơi từ đó đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng chấm dứt mọi quan hệ tình cảm. Chị H1 xin ly hôn, anh xác định hôn nhân không hàn gắn được nữa nên đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có hai con chung là Lê Xuân Tr, sinh ngày 18/5/2004 và Lê Thị Thuy Tr, sinh ngày 12/3/2006. Anh H2 có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu chị H1 cấp dưỡng nuôi con. Hiện anh làm nghề thợ xây tự do, thu nhập theo ngày công lao động là 320.000đ/ngày.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có.

Tòa án nhân dân huyện Ba Vì tổng đạt hợp lệ thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Lê Xuân H2 không tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa chị Đinh Thị H1 giữ nguyên quan điểm khởi kiện.

Anh Lê Xuân H2 đồng ý ly hôn, và có nguyện vọng được nuôi dưỡng cả hai con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

+ Về nội dung: Đề nghị chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Đinh Thị H1. Giao chị H1 trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi trưởng thành, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh H2 cho đến khi có yêu cầu thay đổi khác. Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Không có. Về án phí chấp nhận sự tự nguyện của nguyên đơn chịu 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn.

Sau khi xem xét toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bên đương sự, Hội đồng xét xử nhận định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các yêu cầu của nguyên đơn Đinh Thị Hương đối với bị đơn Lê Xuân H2. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xác định quan hệ pháp luật giải quyết trong vụ án là ly hôn, tranh chấp nuôi con; Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội theo quy định tại 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

[2] Về nội dung vụ án:

\* Chị Đinh Thị H1 và anh Lê Xuân H2 kết hôn tự nguyện đăng ký tại Ủy ban xã Vân Hòa là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không có tiếng nói chung trong việc giải quyết khó khăn kinh tế. Vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi từ tháng 02/2019 đến nay. Chị H1 xin ly hôn, anh H2 đồng ý, do vậy cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Đinh Thị H1 đối với anh Lê Xuân H2.

\* Về con chung: Vợ chồng có hai con chung, cả hai cháu đều có nguyện vọng được sống cùng mẹ khi bố mẹ ly hôn. Chị H1 và anh H2 đều có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu bên kia cấp dưỡng. Nguyên vọng nuôi con của anh H2, chị Hương đều chính đáng cả hai bên đều có đủ điều kiện nuôi dạy con, nhưng từ ngày 30/01/2021 hai cháu chung sống cùng mẹ được chị H1 cho ăn học đầy đủ. Để ổn định đời sống cho các cháu tránh bị xáo trộn nên tiếp tục để chị Hương nuôi dưỡng. Chị H1 không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H2 cho đến khi có yêu cầu hoặc thay đổi khác.

\* Về tài sản chung, công sức đóng góp, nợ chung: Không có

[3] Về án phí: Chị Đinh Thị H1 chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28 và Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 26/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị H1 được ly hôn anh Lê Xuân H2.

[2] Về con chung: Giao cho chị Đinh Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Lê Xuân Tr, sinh ngày 18/5/2004 và Lê Thị Thuy Tr, sinh ngày 12/3/2006 đến khi đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Anh Lê Xuân H2 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, riêng, công sức đóng góp, nợ chung: Không có

[4] Về án phí: Chị Đinh Thị H1 phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng án phí LHST. Đối trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Đinh Thị H1 đã nộp tại biên lai số: AA/2012/00497 ngày 14/12/2020 tại Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

[5] Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND T.P Hà Nội.
- VKSND huyện Ba Vì.
- Chi cục T.H.A huyện Ba Vì.
- UBND xã Vân Hòa
- Lưu

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa.**

**Hoàng Trọng Đức**

